

Số: 833/KH-UBND

Đức Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Đức Minh**

Thực hiện Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 20/4/2026 của của UBND tỉnh Hà Tĩnh triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch triển khai với các nội dung sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Xác định nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các phòng, ngành, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn xã theo Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 20/4/2026 của của UBND tỉnh.

- Việc ban hành Kế hoạch là cơ sở để UBND xã chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn xã.

- Việc thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL là nhiệm vụ có ý nghĩa quan trọng, mang tính chiến lược, góp phần hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản QPPL của xã; khắc phục triệt để các nội dung chồng chéo, vướng mắc, mâu thuẫn, quy định không rõ ràng làm phát sinh chi phí xã hội; tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm điều kiện đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp xã (PCI).

**2. Yêu cầu**

- Kế hoạch phải bám sát Kế hoạch số 206/KH-UBND; tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về rà soát, tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL tại Luật Ban hành văn bản QPPL số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15 và Nghị định hướng dẫn.

- Phát huy vai trò chủ động, tích cực và trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, ngành, đơn vị trong chỉ đạo trực tiếp và chịu trách nhiệm về kết quả tổng rà soát văn bản QPPL thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong quá trình thực hiện.

- Bảo đảm việc chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc tổ chức thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát văn bản QPPL được kịp thời, hiệu quả, chất lượng.

- Huy động sự tham gia hiệu quả, thực chất của đối tượng chịu tác động, tổ

chức, cá nhân vào quá trình tổng rà soát, đề xuất hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL của xã.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện tổng rà soát, đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Trong quá trình rà soát, xác định được các nội dung phát sinh từ thực tiễn nhưng văn bản pháp luật của Trung ương, của tỉnh, của xã chưa có hướng dẫn, chưa điều chỉnh, từ đó đề xuất ban hành văn bản QPPL để có cơ sở thực hiện, quản lý.

- Kết quả rà soát hệ thống văn bản QPPL phải chỉ rõ từng văn bản, từng điều khoản, từng nội dung cần xử lý, kèm theo phương án xử lý rõ ràng (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới), xác định cơ quan chủ trì, thời hạn hoàn thành.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, NỘI DUNG TỔNG RÀ SOÁT HỆ THỐNG VĂN BẢN QPPL**

### **1. Đối tượng, phạm vi**

Toàn bộ các văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành đang còn hiệu lực.

### **2. Nội dung**

- Rà soát về sự phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng; tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật; sự phù hợp với định hướng hoàn thiện hệ thống pháp luật, chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền.

- Rà soát về tính tương thích với điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

- Rà soát để đáp ứng yêu cầu cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện hành nghề, đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính bất hợp lý, tạo gánh nặng chi phí tuân thủ.

- Rà soát phát hiện quy định pháp luật không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật.

- Rà soát phát hiện lĩnh vực, nội dung, quan hệ xã hội chưa có quy định pháp luật điều chỉnh.

- Rà soát đánh giá việc đáp ứng yêu cầu quản lý Nhà nước trong tình hình mới của các quy định pháp luật; đồng thời xem xét, làm rõ tác động của các quy định đối với việc khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã theo hướng nhanh, bền vững.

## **III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Thành lập Tổ công tác để triển khai thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm sự phối hợp hiệu quả và huy động sự tham gia tích cực của cán bộ, công chức có năng lực, kinh nghiệm, trình độ chuyên môn sâu và các chuyên gia trong các lĩnh vực**

*Trách nhiệm thực hiện:* Văn phòng HĐND-UBND chủ trì phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội và các phòng, ngành có liên quan.

*Thời gian hoàn thành:* trước ngày 10/5/2026.

*Sản phẩm:* Quyết định thành lập Tổ rà soát của UBND xã.

## **2. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt Kế hoạch tổng rà soát văn bản QPPL trên địa bàn xã**

*Trách nhiệm thực hiện:* với phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì phối hợp Trung tâm Dịch vụ tổng hợp và các phòng, ngành có liên quan.

*Thời gian thực hiện:* ngay sau khi Kế hoạch này được ban hành.

*Sản phẩm:* chương trình truyền hình; tin, bài đăng trên Trang Thông tin điện tử; văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện.

## **3. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện rà soát văn bản QPPL; tiếp tục chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin, dữ liệu văn bản QPPL của xã trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật**

### **3.1. Ứng dụng, vận hành hệ thống thông tin, báo cáo trực tuyến hỗ trợ, phục vụ tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL**

*Trách nhiệm thực hiện:* Văn phòng HĐND-UBND.

*Thời gian thực hiện:* ngay sau khi hệ thống được Trung ương vận hành.

*Sản phẩm:* nhiệm vụ tổng rà soát văn bản được hỗ trợ thực hiện qua hệ thống phần mềm.

### **3.2. Tiếp tục chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin, dữ liệu văn bản của xã trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật**

*Trách nhiệm thực hiện:* Văn phòng HĐND-UBND.

*Thời gian thực hiện:* thường xuyên.

*Sản phẩm:* thông tin, dữ liệu văn bản QPPL của xã trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật tiếp tục được chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật thường xuyên.

## **4. Tổ chức thực hiện rà soát; lấy ý kiến của đối tượng chịu tác động, tổ chức, cá nhân vào quá trình tổng rà soát, đề xuất hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn xã**

*Cơ quan thực hiện:* các phòng, ban, ngành có liên quan (rà soát văn bản QPPL của xã, ban hành và tổ chức lấy ý kiến đối với kết quả rà soát (nếu cần)).

*Thời gian thực hiện:* hoàn thành **trước ngày 25/5/2026**.

*Sản phẩm:* danh mục, kết quả tổng rà soát văn bản QPPL theo lĩnh vực, địa bàn quản lý tổng hợp theo hướng dẫn của Trung ương.

## **5. Xây dựng Báo cáo tình hình triển khai, kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn xã**

*Cơ quan thực hiện:* Văn phòng HĐND-UBND xã tổng hợp gửi kết quả rà soát về Sở Tư pháp để tổng hợp, tham mưu báo cáo của UBND xã theo hướng dẫn của Trung ương.

*Thời gian hoàn thành:* các sở, ban, ngành có liên quan, UBND cấp xã gửi kết quả về Sở Tư pháp **trước ngày 27/5/2026**.

**6. Trong quá trình rà soát, xác định các nội dung phát sinh từ thực tiễn nhưng vẫn bản pháp luật của Trung ương, của tỉnh, của xã chưa có hướng dẫn, chưa điều chỉnh, từ đó đề xuất ban hành văn bản QPPL để có cơ sở thực hiện, quản lý**

*Cơ quan thực hiện:* các phòng, ngành có liên quan chủ trì thực hiện rà soát, gửi kết quả về Văn phòng HĐND-UBND xã tổng hợp chung, báo cáo Sở Tư pháp kèm kiến nghị, đề xuất.

- Đối với các nội dung không thuộc thẩm quyền: tham mưu kiến nghị cơ quan Trung ương, UBND tỉnh xem xét, hướng dẫn, bổ sung, hoàn thiện quy định.

- Đối với các nội dung thuộc thẩm quyền: chủ động nghiên cứu, tham mưu HĐND, UBND xã xây dựng, ban hành văn bản QPPL để điều chỉnh.

*Thời gian hoàn thành:* hoàn thành rà soát, gửi kết quả **trước ngày 25/5/2026.**

- Văn phòng HĐND-UBND: tổng hợp, báo cáo UBND xã **trước ngày 27/5/2026.**

*Sản phẩm:* danh mục kiến nghị, đề xuất xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách Nhà nước đảm bảo, được bố trí bổ sung trong kinh phí hoạt động của địa phương, tổ chức được giao thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Văn phòng HĐND-UBND**

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện. Tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; kịp thời hướng dẫn hoặc tham mưu UBND xã xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

- Chủ trì tổng hợp kết quả rà soát của các phòng, ngành có liên quan; tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND xã xử lý các kiến nghị, đề xuất; xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL thuộc thẩm quyền của xã.

**2. Phòng Kinh tế:** tham mưu phương án bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

##### **3. Các phòng, ngành có liên quan**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý, chủ trì tổ chức rà soát toàn bộ văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành thuộc lĩnh vực quản lý, bảo đảm chất lượng, tiến độ theo Kế hoạch.

- Chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của kết quả rà soát; xác định rõ nội dung cần xử lý, phương án xử lý và đề xuất cụ thể (sửa đổi, bổ sung, thay thế,

bãi bỏ hoặc ban hành mới).

- Kịp thời phát hiện các nội dung phát sinh từ thực tiễn chưa được quy định hoặc quy định chưa phù hợp; đề xuất kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hoặc chủ động tham mưu ban hành văn bản thuộc thẩm quyền của xã.

- Gửi kết quả rà soát về Văn phòng HĐND-UBND đúng thời hạn; phối hợp chặt chẽ trong quá trình tổng hợp, xây dựng báo cáo và hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL.

Quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Văn phòng HĐND-UBND) để được hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, Văn phòng HĐND-UBND tổng hợp, tham mưu, báo cáo UBND xã và cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành cấp xã;
- Chánh, phó Văn phòng HĐND- UBND xã;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đậu Thanh Tịnh**